

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ T**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày: 24 – 01 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Diễm Trang**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Dương Minh Dũng**

- Ông **Đinh Quyết Thắng**

Thư ký phiên tòa: Cô **Trần Thái Minh Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K, thành phố T tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Hữu Hưng** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 238/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 775/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. TRẦN ĐĂNG Q; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 25 tháng 8 năm 2001; Nơi sinh: T; Nơi cư trú: Số 70/60/4 đường T1, phường K, quận K, thành phố T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Họ và tên cha: Hồ Hải Đ, sinh năm 1969; Họ và tên mẹ: Trần Thị Mộng S, sinh năm 1969; Anh ruột có 01 người, sinh năm 1996; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Chưa; Tiền sự: 01 lần, ngày 14/10/2020 bị Công an quận K xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh nhau, đóng phạt ngày 15/10/2020 (bút lục: 108-109); Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. NGUYỄN QUỐC C; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 25 tháng 5 năm 2000; Nơi sinh: T; Nơi cư trú: Ấp B, xã A, huyện Đ1, thành phố T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Họ

và tên cha: Nguyễn Thanh L1, sinh năm 1980; Họ và tên mẹ: Bùi Thị Hồng O, sinh năm 1981; Anh, chị, em ruột: Không; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. HUỖNH ĐẶNG N1; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04 tháng 5 năm 2001; Nơi sinh: T; Nơi cư trú: Ấp B2, xã T3, huyện Đ1, thành phố T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Mua bán; Họ và tên cha: Huỳnh Thanh H2, sinh năm 1978; Họ và tên mẹ: Đặng My T5, sinh năm 1981; Em ruột có 02 người, sinh năm 2002 và năm 2014; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Chưa; Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 30 tháng 6 năm 2021, sau khi xác minh tin báo từ người dân, Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận K đã tiến hành khám xét khẩn cấp, người và đồ vật đối với Nguyễn Quốc C, khi C đang ngồi đối diện quán cà phê P3, số 58 đường X, phường C3, quận K. Qua khám xét, phát hiện bên trong điện thoại di động mà C đang sử dụng có lưu tin nhắn với nội dung cá cược bóng đá thắng thua bằng tiền nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản thu giữ tang vật:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng, số imei 357278099297286;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11, màu đen số imei 8666988040715293 (bút lục: 01, 74, 77).

Qua điều tra bị cáo Nguyễn Quốc C khai nhận: do biết Trần Đăng Q có nhận cá cược bóng đá thắng thua bằng tiền nên khi vòng chung kết EURO 2020 diễn ra (từ ngày 01/6/2021 đến ngày 01/8/2021), bị cáo và Huỳnh Đặng N1 (thông qua bị cáo) đã nhắn tin đặt cược với Q 04 trận bóng đá tại vòng 1/8 EURO 2020 với số tiền mỗi trận từ 7.000.000 đồng - 8.000.000 đồng, cụ thể:

+ Ngày 27/6/2021: trận Italia và Áo. Bị cáo và N1 đặt cược vào đội Italia (chấp đội Áo 01 trái) với số tiền cược là 8.000.000 đồng (bị cáo C đặt 3.000.000 đồng). Kết quả Italia thắng Áo với tỉ số 2-1, nên hòa nhau; số tiền đánh bạc trận này là 8.000.000 đồng;

+ Ngày 28/6/2021: trận Bỉ và Bồ Đào Nha. Bị cáo và N1 đặt cược vào đội Bồ Đào Nha với số tiền cược 7.000.000 đồng (bị cáo C đặt 3.000.000 đồng). Kết quả Bỉ thắng Bồ Đào Nha với tỉ số 1 - 0, bị cáo và N1 thua; số tiền đánh bạc trận này là 7.000.000 đồng;

+ Cùng ngày 28/6/2021: trận Tây Ban Nha và Croatia, bị cáo đặt cược giùm N1 vào đội Croatia, số tiền 4.000.000 đồng. Kết quả hòa 3-3 nhưng do Tây Ban Nha chấp 01 trái (thắng 90%) nên N1 thắng cược 3.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc trận này là 7.200.000 đồng;

+ Ngày 29/6/2021: trận Pháp và Thụy Sĩ (Pháp chấp 0,75 trái, thắng 80%), bị cáo đặt cược cho N1 vào đội Pháp, số tiền 7.500.000 đồng. Kết quả Pháp và Thụy Sĩ hòa 3-3 nên thua. Tổng số tiền đánh bạc trận này là 7.500.000 đồng.

Bị cáo Huỳnh Đăng N1 khai nhận: khi nhận được tin nhắn với nội dung đặt cược bóng đá cùng tỉ lệ thắng thua, bị cáo đã tham gia đánh bạc bằng hình thức đặt cược vào một đội bóng để ăn thua bằng tiền cùng bị cáo Nguyễn Quốc C 04 trận bóng đá tại vòng 1/8 EURO 2020, trong đó có 03 trận, số tiền bị cáo đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến 7.500.000 đồng. Sau khi có kết quả thắng thua, bị cáo thường hẹn C ở gần nhà để giao nhận tiền cá cược.

Bị cáo Trần Đăng Q thừa nhận: khi vòng chung kết EURO 2020 diễn ra, bị cáo đã lên mạng xã hội tải thông tin các trận bóng đá, đội chấp, tỉ lệ thắng thua sau đó gửi tin nhắn cho bị cáo Nguyễn Quốc C để C đặt cược, thắng thua bằng tiền với bị cáo. Từ ngày 27/6/2021 đến ngày 29/6/2021, bị cáo đã nhận cá cược với bị cáo C 04 trận bóng đá, số tiền mỗi trận từ 7.000.000 đồng - 8.000.000 đồng. Bị cáo trực tiếp tính tiền thắng thua với C sau khi có kết quả của từng trận đấu và hẹn đến quán cà phê “Cỏ” ở đường Trương Định, phường C3 để giao nhận tiền cá cược. Tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính qua 04 trận bóng đá nhận cược từ bị cáo Nguyễn Quốc C là 11.300.000 đồng (*bút lục: 110-155*).

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, màu vàng của bị cáo Nguyễn Quốc C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu đen của bị cáo Huỳnh Đăng N1, sử dụng để nhắn tin cá cược bóng đá. Riêng điện thoại Samsung J7 của bị cáo Trần Đăng Q dùng để nhắn tin cá cược, không thu giữ được (bị cáo khai bị mất).

Quá trình điều tra, ba bị cáo Trần Đăng Q, Nguyễn Quốc C và Huỳnh Đăng N1 thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Về nhân thân, bị cáo Trần Đăng Q chưa có tiền án, có 01 tiền sự về hành vi đánh nhau đóng phạt ngày 15/10/2020; bị cáo Nguyễn Quốc C, Huỳnh Đăng N1 chưa có tiền án, tiền sự.

Cáo trạng số 218/CT-VKSNK ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận K truy tố các bị cáo Trần ĐQ, Nguyễn Quốc C và Huỳnh Đăng N1 về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai của bị cáo phù hợp với lời

khai có trong hồ sơ vụ án và các chứng cứ khác nên kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với các bị cáo theo tội danh như nội dung cáo trạng và đưa ra nhận định về các tình tiết giảm nhẹ dành cho bị cáo như: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại tòa thấy rằng các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Về nhân thân: các bị cáo Quốc C và Đặng N1 chưa có tiền án tiền sự; Bị cáo N1 có ông là người có công với cách mạng; Riêng bị cáo Q có 01 tiền sự về hành vi đánh nhau chưa được xóa tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo phạm tội đánh bạc trên 02 lần nên bị áp dụng tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Từ những nhận định trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố các bị cáo Trần Đăng Q, Nguyễn Quốc C và Huỳnh Đặng N1 phạm tội “*Đánh bạc*”;

Đối với bị cáo Q: áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo từ 80 đến 90 triệu đồng, buộc bị cáo Q nộp lại 11.300.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Đối với bị cáo C, N1: áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo C từ 80 đến 90 triệu đồng; N1 từ 60 đến 70 triệu đồng.

Về tang vật: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý như sau:

- Điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng, imei: 357278099297286 đã qua sử dụng có liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công.

- Điện thoại di động kiểu sáng Oppo F11 màu đen, đã qua sử dụng, mật khẩu máy: 452001, số imei: 8666988040715293 đã qua sử dụng có liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, các bị cáo không có tranh luận đối với phần luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức phạt dành cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, cũng như ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra và truy tố đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không khiếu nại gì về thủ tục tố tụng.

[1] Về tội danh: Căn cứ vào các tang vật đã thu giữ khi bắt quả tang thể hiện các bị cáo đã nhiều lần đánh bạc bằng hình thức cá cược bóng đá để thắng thua bằng tiền với nhau. Bị cáo Trần Đăng Q nhận cá cược 04 lần với bị cáo Nguyễn Quốc C, số tiền mỗi lần đánh bạc từ 7.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng, bị cáo Q thu lợi bất chính 11.300.000 đồng. Bị cáo Huỳnh Đăng N1 tham gia cá cược 04 lần, trong đó có 03 lần số tiền bị cáo đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến 7.500.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã có đủ định lượng để cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về nhân thân: các bị cáo Quốc C và Đăng N1 chưa có tiền án tiền sự; Bị cáo N1, C có ông là người có công với cách mạng; Riêng bị cáo Q có 01 tiền sự về hành vi đánh nhau chưa được xóa tiền sự nên bị cáo Q có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo phạm tội đánh bạc trên 02 lần nên bị áp dụng tình tiết “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Các tình tiết vừa nêu trên là căn cứ để xem xét giảm nhẹ, tăng nặng mức hình phạt dành cho các bị cáo

[3] Về tính chất, mức độ ảnh hưởng của hành vi phạm tội: Hành vi cá cược bóng đá ăn thua bằng tiền của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Hiện nay, Nhà nước ta đang đưa ra nhiều quy định để cùng nhân dân ra sức bài trừ các tệ nạn xã hội nhưng các bị cáo lại thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Bản thân các bị cáo là công dân Việt Nam đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật nhưng không biết sống đặt mình vào khuôn khổ của pháp luật, vì ham vui, hám lợi các bị cáo lại có hành vi vi phạm pháp luật, thiết nghĩ cần có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, răn đe bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đồng phạm giản đơn vì không có sự phân công mà chỉ là tự phát cùng nhau tham gia cá cược, không có người tổ chức điều hành. Lẽ ra các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang bằng nhau. Tuy nhiên, trong các bị cáo có bị cáo Q có nhân thân xấu như vừa phân tích ở trên nên mức hình phạt dành cho bị cáo sẽ có phần cao hơn 02 bị cáo còn lại.

Hội đồng xét xử thấy rằng Viện kiểm sát đề nghị truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người đúng tội, việc đề nghị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo trên cơ sở xem xét các căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng cho các bị cáo là phù hợp, thỏa đáng với toàn bộ diễn biến hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[4] Về tang vật, vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy các tang vật có liên quan trực tiếp đến vụ án, cụ thể:

- Điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng, imei: 357278099297286 đã qua sử dụng có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công.

- Điện thoại di động kiểu sáng Oppo F11 màu đen, đã qua sử dụng, mật khẩu máy: 452001, số imei: 8666988040715293 đã qua sử dụng có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công.

Ngoài ra cần buộc các bị cáo Q, N1 phải nộp lại tiền thu lợi bất chính để sung vào công quỹ nhà nước

[5] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố các bị cáo **Trần Đăng Q, Nguyễn Quốc C và Huỳnh Đặng N1** phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng:

- + Đối với bị cáo Trần Đăng Q: áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng), miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Buộc bị cáo nộp lại 11.300.000 đồng tiền thu lợi bất chính sung vào Ngân sách nhà nước.

- + Đối với bị cáo Nguyễn Quốc C: áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng), miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- + Đối với bị cáo Huỳnh Đặng N1: áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Buộc bị cáo nộp lại 3.200.000 đồng tiền thu lợi bất chính sung vào Ngân sách nhà nước

Về tang vật: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu sung công: Điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng, imei: 357278099297286 đã qua sử dụng và Điện thoại di động kiểu sáng Oppo F11 màu đen, đã qua sử dụng, mật khẩu máy: 452001, số imei: 8666988040715293 đã qua sử dụng (Tang vật do Chi cục Thi hành án quận K đang quản lý).

Về án phí: Bị cáo Trần Đăng Q, Nguyễn Quốc C và Huỳnh Đặng N1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để được xem xét theo thủ tục phúc thẩm tại Tòa án nhân dân thành phố T.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDQNK;
- VKSNDTPCT;
- TANDTPCT;
- Công an QNK;
- Chi cục THADSQNK;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

ĐỖ THỊ DIỄM TRANG